

**SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP
BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY**

Số: 68/BVĐKKL-KD

V/v mời chào giá DTMS “Mua
bông, băng, gạc, chỉ thị và dung
dịch sát khuẩn, khử khuẩn năm
2026-2027”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cai Lậy, ngày 08 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Các Nhà cung cấp.

Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán mua sắm “Mua bông, băng, gạc, chỉ thị và dung dịch sát khuẩn, khử khuẩn năm 2026-2027”.

Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy mời các Quý nhà cung cấp có quan tâm, có khả năng cung cấp hàng hóa báo giá theo danh mục và biểu mẫu chào giá với các nội dung như sau:

I. Thông tin của đơn vị mời chào giá

- Đơn vị mời chào giá: Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Khoa Dược - Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy, SĐT: 0939 596 576 hoặc 02733 916 717.

- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp và qua đường bưu điện tại địa chỉ: **Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy** - Khoa Dược (Địa chỉ: Số 398 đường Quốc lộ 1, Khu phố 1A, Phường Cai Lậy, Tỉnh Đồng Tháp).

(Đề nghị Quý Nhà cung cấp dán kính, niêm phong Bảng chào giá và bên ngoài ghi rõ nội dung: Bảng chào giá dự toán mua sắm “Mua bông, băng, gạc, chỉ thị và dung dịch sát khuẩn, khử khuẩn năm 2026-2027”)

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: 10 ngày kể từ ngày thông tin đăng tải thành công.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày báo giá được ký và nằm trong khoảng thời gian tiếp nhận báo giá.

II. Nội dung mời chào giá:

- Danh mục hàng hóa: Theo danh mục đính kèm.
- Biểu mẫu mời chào giá: Theo biểu mẫu đính kèm.

Rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác của Quý nhà cung cấp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng CNTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, KD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI CHÀO GIÁ
(Kèm theo Công văn số 68/BVĐKCL-KD ngày 08/01/2026
của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy)

STT	Tên hàng hóa mời chào giá	Yêu cầu thông số kỹ thuật hoặc tương đương	ĐVT	Số lượng
1	Băng bột bó	Băng bột bó 6IN. Bột thạch cao nguyên chất $\geq 97\%$. Thời gian đông kết từ 2-5 phút. Gạc chất liệu cotton. Kích thước: 15cm x 2.7m	Cuộn	15.660
2	Băng bột bó	Băng bột bó 4IN. Bột thạch cao nguyên chất $\geq 97\%$. Thời gian đông kết từ 2-5 phút. Gạc chất liệu cotton. Kích thước: 10cm x 2.7m	Cuộn	11.240
3	Băng cuộn	Thành phần: gạc hút nước 100% cotton - Có khả năng hút nước. Dạng cuộn. - Kích thước 9cm x 2.5m.	Cuộn	9.400
4	Băng đựng hóa chất hydrogen peroxide (H ₂ O ₂) dùng cho máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp công nghệ Plasma	- Băng đựng hóa chất H ₂ O ₂ phù hợp máy tiệt trùng nhiệt độ thấp công nghệ Plasma STERRAD 100S - Mỗi băng gồm 10 cell mỗi cell chứa 1,8ml H ₂ O ₂ nồng độ $\geq 58\%$	Băng	150
5	Băng keo cá nhân	Băng cá nhân vải co giãn, thông thoáng, keo oxit kẽm không gây kích ứng da. Băng có gạc nằm gọn trong băng và phủ lưới chống dính không gây dính vào vết thương. Kích thước 20mm x 60mm	Miếng	101.320
6	Băng keo chỉ thị nhiệt sử dụng trong hấp tiệt khuẩn nhiệt độ cao	Băng keo giấy dạng cuộn không làm từ mùn cao su, không chứa chì. Chuyển màu sau khi qua tiệt khuẩn. Kích thước: Rộng ≥ 12 mm x dài ≥ 55 m, là một loại chỉ thị hóa học dùng để dán cố định bên ngoài các gói dụng cụ cần tiệt khuẩn, cho các chu trình tiệt khuẩn hơi nước 121°C; 132°C - 135°C.	Cuộn	300
7	Băng keo có gạc vô trùng 90mm x 100mm	Kích thước: 90mm x 100mm. Băng sợi polyester, vải không dệt, co giãn, thông thoáng. Keo acrylic không dị ứng. Gạc thấm hút mạnh với màng PE không gây dính vết thương, tiệt trùng.	Miếng/cái	3.440
8	Băng keo có gạc vô trùng 90mm x 150mm	Kích thước 90mm x 150mm. Băng sợi polyester, vải không dệt, co giãn, thông thoáng. Keo acrylic không dị ứng. Gạc thấm hút mạnh với màng PE không gây dính vết thương, tiệt trùng.	Miếng/cái	250
9	Băng keo có gạc vô trùng 90mm x 250mm	Kích thước: 90mm x 250mm. Băng sợi polyester, vải không dệt, co giãn, thông thoáng. Keo acrylic không dị ứng. Gạc thấm hút mạnh với màng PE không gây dính vết thương, tiệt trùng.	Miếng/cái	4.190
10	Băng keo cuộn co giãn	Kích thước 10cm x 2.5m. Băng vải không dệt, băng polyester, co giãn, keo acrylic, giấy lót có vạch in để sử dụng tiết kiệm.	Cuộn	2.200
11	Băng keo lụa	Kích thước: 2.5cm x 9.1m. Băng vải lụa mềm có độ bền khi kéo, xé theo 2 chiều dễ dàng - keo có độ dính tốt, ít gây kích ứng da và không sót keo khi tháo băng ra. - Dính tốt hơn trên da khô - Chống thấm nước	Cuộn	14.330
12	Băng thun 3 móc	Thành phần: sợi cotton se tròn, kết hợp sợi cao su tự	Cuộn	7.000

STT	Tên hàng hóa mời chào giá	Yêu cầu thông số kỹ thuật hoặc tương đương	ĐVT	Số lượng
		nhiên - Kích thước: 10.2cm x 5.5m (chiều dài kéo giãn 550cm). - Lực kéo đứt trung bình: $\geq 200N$ - Độ dẫn dài tương đối sau kéo đứt: $\geq 100\%$.		
13	Băng thun 3 móc	Thành phần: Làm từ sợi Polyester và sợi cao su, Kích thước: 0.1m x $\geq 3.5m$	Cuộn	5.000
14	Bông gạc đắp vết thương 6cm x 15cm	Nguyên liệu: bông hút nước và gạc hút nước. Màu trắng. Cấu tạo: 1 lớp bông ở giữa 2 lớp gạc hút nước, chưa tiệt trùng. Kích thước: 6cm x 15cm	Cái/miếng/gói	104.480
15	Bông gạc đắp vết thương 8cm x 17cm	Nguyên liệu: bông hút nước và gạc hút nước. Màu trắng. Cấu tạo: 1 lớp bông ở giữa 2 lớp gạc hút nước, chưa tiệt trùng. Kích thước: 8cm x 17cm	Cái/miếng/gói	20.200
16	Bông gòn viên	Nguyên liệu: bông hút nước 100% cotton. Màu trắng. Kích thước: Fi 20mm $\pm$ 0,3mm. không tiệt trùng, 500 gam/gói	Gói	670
17	Chỉ thị hóa học đa thông số kiểm tra chất lượng tiệt khuẩn bằng hơi nước	Chỉ thị hóa học đặt bên trong gói dụng cụ dùng tiệt khuẩn dụng cụ y tế, đo lường ba thông số (thời gian - nhiệt độ - áp suất). Vạch mực chỉ thị giúp nhận biết, kiểm chứng kết quả và chuyển màu đồng nhất sau khi kết thúc chu trình tiệt khuẩn đạt các điều kiện tiệt khuẩn. Sử dụng cho chu trình tiệt khuẩn hơi nước 121°C; 132°C - 135°C	Cái/miếng/que/test	5.800
18	Chỉ thị hóa học kiểm tra chất lượng tiệt khuẩn bằng máy hấp hơi nước	Chỉ thị hóa học đo lường 2 thông số của quá trình tiệt khuẩn (thời gian - nhiệt độ) dùng test đồ vải. Thiết kế dạng que giấy dài có vạch mực chỉ thị hóa học. Vạch mực chuyển màu đồng nhất sau khi kết thúc chu trình tiệt khuẩn đạt các điều kiện tiệt khuẩn. Dùng cho các chu trình tiệt khuẩn hơi nước 121°C; 132°C - 135°C.	Cái/miếng/que/test	9.450
19	Chỉ thị hóa học kiểm tra chất lượng tiệt khuẩn bằng máy hấp nhiệt độ thấp công nghệ Plasma và H ₂ O ₂	Chỉ thị hóa học dùng cho quy trình tiệt khuẩn công nghệ Plasma với hơi hóa chất Hydrogen Peroxide. Thiết kế dạng que giấy dài có vạch mực chỉ thị hóa học. Vạch mực chuyển màu đồng nhất sau khi kết thúc chu trình tiệt khuẩn đạt các điều kiện tiệt khuẩn bằng công nghệ Plasma - hơi Hydrogen Peroxide.	Cái/miếng/que/test	11.890
20	Chỉ thị sinh học kiểm tra chất lượng hấp tiệt khuẩn bằng máy hấp hơi nước nhiệt độ cao	Ống chỉ thị sinh học dùng kiểm soát chất lượng tiệt khuẩn sau khi hấp tiệt trùng bằng hơi nước có chứa bào tử kháng nhiệt Geobacillus Stearothermophilus (10 ⁵ -10 ⁶ hoặc 0,1 - 1% (theo khối lượng)). Thời gian ủ tối đa 24h với nhiệt độ ủ từ 55°C-60°C hoặc ủ trong máy ủ cho kết quả nhanh $\leq 3h$. Dùng trong tiệt khuẩn hơi nước 121°C; 132°C-135°C. Đóng gói dạng ống kín có môi trường nuôi cấy, nắp ống được thiết kế để hơi nước được xuyên thấu vào bên trong ống. Chỉ thị sinh học phù hợp máy ủ và đọc chỉ thị sinh học Auto Reader 390	Ống	820
21	Chỉ thị sinh học	Ống chỉ thị sinh học dùng để kiểm chứng chất lượng	Ống	70

STT	Tên hàng hóa mời chào giá	Yêu cầu thông số kỹ thuật hoặc tương đương	ĐVT	Số lượng
	kiểm tra chất lượng tiệt khuẩn bằng máy hấp nhiệt độ thấp	tiệt khuẩn sau khi hấp tiệt trùng có chứa bào tử kháng nhiệt <i>Geobacillus Stearothermophilus</i> ($\geq 10^6$ hoặc < 0.01 (theo khối lượng)) dùng cho chu trình tiệt khuẩn nhiệt độ thấp công nghệ Plasma và H_2O_2 (hydrogen peroxide). Cho kết quả nhanh, tiết kiệm thời gian và sử dụng dễ dàng. Chỉ thị sinh học phù hợp máy ủ và đọc chỉ thị sinh học 3MTM Attest™ Mini Auto-reader 490M		
22	Chỉ thị sinh học sử dụng cho máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp công nghệ Plasma	- Chỉ thị sinh học phù hợp máy đọc chỉ thị sinh học Sterrad Velocity, đọc kết quả nhanh ≤ 20 phút. - Mỗi ống có chứa ít nhất 1 triệu bào tử <i>Geobacillus stearothermophilus</i> - Có chỉ thị hóa học trên nắp ống, chuyển màu sau khi tiếp xúc H_2O_2 - Tương thích tất cả các máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp H_2O_2 plasma STERRAD	Ống	260
23	Cồn 70 độ	Thành phần: Hàm lượng ethanol 70% $\pm$ 2%, dung dịch lỏng, không màu	Lít/chai	9.180
24	Cồn 90 độ	Thành phần: Hàm lượng ethanol 90% $\pm$ 2%, dung dịch lỏng, không màu.	Lít/chai	300
25	Cồn tuyệt đối	Cồn tuyệt đối hàm lượng Ethanol (C_2H_5OH) $\geq 99.5\%$, chai 1 lít	Lít/chai	260
26	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao	Thành phần: Ortho-Phthalaldehyde 0,55% (w/w). Khử khuẩn mức độ cao hiệu quả sau thời gian ngâm tối thiểu 5 phút. Phổ diệt khuẩn rộng đối với vi khuẩn, nấm, virus, trực khuẩn lao... Thời gian tái sử dụng ≥ 14 ngày. Có test thử nồng độ đi kèm để kiểm tra nồng độ hàng ngày. Can 5 lít	Can	70
27	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao	Thành phần: Glutaraldehyde $\geq 2\%$. Khử khuẩn mức độ cao hiệu quả sau thời gian ngâm tối thiểu 10 phút. Phổ diệt khuẩn rộng đối với vi khuẩn, nấm, virus, trực khuẩn lao... Thời gian tái sử dụng ≥ 28 ngày. Có test thử nồng độ đi kèm để kiểm tra nồng độ hàng ngày. Can 5 lít	Can	140
28	Dung dịch khử khuẩn mức độ trung bình	Dung dịch tiền khử khuẩn dụng cụ y tế. Thành phần: Didecyl dimethyl ammonium chloride + Poly(hexamethylenebiguanide) hydrochloride hoặc Chlorhexidine digluconate, Chất hoạt động bề mặt, chất chống ăn mòn. Phổ diệt khuẩn rộng, diệt vi khuẩn, nấm, trực khuẩn lao, virus.... Chai 1 lít	Chai/lít	680
29	Dung dịch khử khuẩn mức độ trung bình	Dung dịch tiền khử khuẩn dụng cụ y tế. Thành phần: Didecyl dimethyl ammonium chloride + Poly(hexamethylenebiguanide) hydrochloride hoặc Chlorhexidine digluconate, Chất hoạt động bề mặt, chất chống ăn mòn. Phổ diệt khuẩn rộng, diệt vi khuẩn, nấm, trực khuẩn lao, virus.... Can 5 lít	Can	100
30	Dung dịch khử khuẩn mức độ trung bình hệ đa Enzyme	Dung dịch làm sạch và tiền khử khuẩn dụng cụ y tế. Thành phần: N,N-Didecyl-N-Methyl-poly(oxyethyl)ammonium propionate hoặc Didecyl dimethyl ammonium chloride + Poly(hexamethylenebiguanide) hydrochloride hoặc Chlorhexidine digluconate + Hệ đa Enzyme (Protease,	Chai/lít	380

STT	Tên hàng hóa mời chào giá	Yêu cầu thông số kỹ thuật hoặc tương đương	ĐVT	Số lượng
		Lipase, Amylase...) , Chất hoạt động bề mặt, chất chống ăn mòn. Phổ diệt khuẩn rộng, diệt vi khuẩn, nấm, trực khuẩn lao, virus.... Chai 1 lít		
31	Gạc hút y tế	Thành phần: gạc hút nước 100% cotton, có độ thấm hút cao, độ ẩm < 8%. Kích thước: khổ 0.8m, chưa tiệt trùng.	Mét	8.400
32	Gạc phẫu thuật ổ bụng	Thành phần: gạc dệt hút nước Kích thước: Dài: 80cm x rộng: 20cm x 4 lớp, sợi cân quang chạy dọc theo chiều dài của gạc, chưa tiệt trùng.	Miếng/cái	106.400
33	Gạc tiệt trùng	Gạc làm từ vải không dệt, thấm hút, tiệt trùng, kích thước: 7.5cm x 7.5cm x 6 lớp.	Miếng/cái	36.100
34	Gòn không thấm nước	Thành phần 100% bông xơ thiên nhiên, dùng trong lĩnh vực y tế, mềm mại, không thấm nước, không vô trùng. Bông xếp từng lớp được cuốn thành khối hình trụ. Đóng gói thành từng kg	Kg	320
35	Gòn thấm nước	Thành phần 100% bông xơ thiên nhiên, dùng trong lĩnh vực y tế, mềm mại, thấm hút dịch tốt, không vô trùng. Bông xếp từng lớp được cuốn thành khối hình trụ. Đóng gói thành từng kg	Kg	330
Tổng cộng: 35 khoản.				

BIỂU MẪU CHÀO GIÁ

(Kèm theo Công văn số /BVĐKCL-KD ngày /01/2026 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy)

Tên nhà cung cấp:

Địa chỉ:

Số điện thoại liên hệ:

Email:

BẢNG CHÀO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy, Công ty chúng tôi báo giá cho các hàng hóa như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan (nếu có):

STT	Tên hàng hóa mời chào giá	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn có liên quan	Phân loại TTBYT	Số lưu hành/GPNK/Hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng của TTBYT	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Hãng SX/Nước SX	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (có VAT, VNĐ)	Thành tiền (có VAT, VNĐ)
1												

(Giá trên đã bao gồm thuế GTGT theo mức thuế suất quy định của hàng hóa/dịch vụ; các loại thuế khác, phí, lệ phí; chi phí vận chuyển và tất cả các chi phí khác liên quan). (Kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa (nếu có))

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 120 ngày, kể từ ngày/....../2026.

3. Chúng tôi cam kết:

- Có tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 của Luật Đấu thầu.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng 01 năm 2026

Đại diện của nhà cung cấp

(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)